

TCVN

TIÊU CHUẨN QUỐC GIA

TCVN 1781 : 1976

**LEN MỊN - GHI NHÃN,
BAO GÓI, VẬN CHUYỂN VÀ BẢO QUẢN**

HÀ NỘI - 2008

Lời nói đầu

TCVN 1781 : 1976 do Nhà máy len Hải Phòng biên soạn, Ủy ban Khoa học và Kỹ thuật Nhà nước (nay là Bộ Khoa học và Công nghệ) ban hành;

Tiêu chuẩn này được chuyển đổi năm 2008 từ Tiêu chuẩn Việt Nam cùng số hiệu thành Tiêu chuẩn Quốc gia theo qui định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật và điểm a khoản 1 Điều 6 Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 1/8/2007 của Chính phủ qui định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật.

Len mịn - Ghi nhãn, bao gói, vận chuyển và bảo quản

Tiêu chuẩn này áp dụng cho len mịn sản xuất từ lông cừu dùng để đan áo.

1 Ghi nhãn

1.1 Trên mỗi con len 200 g gồm bốn đẻ phải có nhãn hiệu "Đầu cừu" và ghi:

Tên xí nghiệp sản xuất;

Số bể nhuộm;

Tên hoặc ký hiệu người chọn len;

Số hiệu của tiêu chuẩn này.

2 Bao gói

2.1 Bốn đẻ len, mỗi đẻ khoảng 50 g, có một dây sợi buộc thành con len 200 g. mỗi con len đều xoắn lại.

2.2 Xếp sáu xoắn len 24/6 hoặc năm xoắn len 21/3 thành hàng, bó hai hàng thành một bó và dùng dây sợi buộc chặt hai đầu bó.

2.3 Dùng giấy bao bì có độ dai bảo đảm bó từng bó len một. Giấy đem gói phải có chiều dài $100 \div 110$ cm, chiều rộng $70 \div 80$ cm. Ngoài lớp giấy phải có dây sợi buộc chéo chữ thập và ngoài cùng có ghi nhãn nội dung:

Đợt sợi;

Ký hiệu màu;

Số bể nhuộm;

Số thứ tự gói trong bể;

Khối lượng tịnh của gói len.

3 Đóng hộp

3.1 Hộp đóng len phải là hộp bằng gỗ chịu được ẩm. Hộp có đáy chữ nhật chiều dài 100 – 110 cm, chiều rộng 70 – 75 cm và chiều cao 60 – 75 cm. Hộp đóng len phải khô, không mốc, không bị mối mọt. Phải có nẹp gỗ đóng kẹp cả hai phía trong và ngoài hộp. Ở góc hộp có 16 đai sắt đóng cặp vào.

3.2 Trong hộp phải lót giấy chống ẩm, giấy bao bì và nếu có thể, phải có túi polyetylen. Mỗi hộp phải có tám viên băng phiến.

3.3 Len trong mỗi bể phải đóng vào một hộp. Khối lượng tịnh của mỗi hộp không quá 54 kg; của len 21/3 không quá 48 kg. Trường hợp bể nhuộm nhỏ, phải đóng len trong hai bể vào một hộp.

3.4 Trong hộp đựng len phải có phiếu đóng gói ghi:

Ký hiệu mẫu;

Đợt sợi;

Loại len

Số bể;

Khối lượng thô và tịnh của từng gói;

Khối lượng tịnh ở độ ẩm qui định của toàn bể len.

3.5 Mỗi đầu hộp phải ghi:

Tên gọi hoặc ký hiệu của nhà máy;

Loại len;

Thứ tự của hộp, thời gian đóng và người đóng hộp;

Ký hiệu mẫu theo qui định của khách hàng và của nhà máy;

Số bể;

Số hiệu của tiêu chuẩn này.

CHÚ THÍCH Trường hợp đóng len ở hai hay nhiều bể vào một hộp, phải ghi thêm số bể, ký hiệu mẫu và khối lượng của mỗi bể.

3.6 Ngoài mỗi hộp phải có hai đai sắt kẹp chặt.

4 Vận chuyển và bảo quản

- 4.1 Phương tiện vận chuyển và bảo quản phải có thiết bị che mưa nắng.
 - 4.2 Không được để len chung với hoá chất thuốc nhuộm, xăng, dầu hoặc các chất dễ cháy cũng như các chất làm ảnh hưởng đến chất lượng của len.
 - 4.3 Kho để len phải cao ráo, sạch sẽ. Hòm để len phải cách sàn và tường ít nhất 50 cm.
 - 4.4 Khi bảo quản len thành phẩm cũng như bán thành phẩm không được xếp len trực tiếp xuống sàn.
 - 4.5 Phải có đầy đủ dụng cụ phòng và chống cháy ở kho để len.
 - 4.6 Khi bảo quản len trên 12 tháng, phải bổ sung thêm bằng phiếu.
-